BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG EASTSPRING INVESTMENTS VIỆT NAM

Người phụ trách việc công bố thông tin ra công chúng:

- Họ và tên: Ông Ngô Thế Triệu
- Chức vụ: Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ
- Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Quỹ đầu tư chứng khoán mô tả trong Bản Cáo bạch tóm tắt này là một quỹ hoạt động và được quản lý theo Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký chào bán Chứng chỉ Quỹ này chỉ có nghĩa là thủ tục Hồ sơ Đăng ký Chào bán Chứng chỉ Quỹ được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Giấy Chứng nhận Đăng ký Chào bán, Giấy phép Thành lập Quỹ và các giấy chứng nhận, đăng ký khác mà UBCKNN cấp không có nghĩa là cơ quan này chịu trách nhiệm về nội dung của của Bản Cáo bạch, về mục tiêu đầu tư, chính sách đầu tư, chiến lược đầu tư, hay việc rủi ro, lợi nhuận của Quỹ hoặc vốn của Quỹ được bảo đảm.

NHÀ ĐẦU TƯ CẦN CHÚ Ý NHỮNG KHUYẾN NGHỊ QUAN TRỌNG DƯỚI ĐÂY:

A. **Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Quản lý Quỹ Eastspring Investments ("Công ty Quản lý Quỹ") là đơn vị soạn thảo Bản Cáo bạch này.**

B. **Nhà Đầu tư cần đọc kỹ Điều lệ Quỹ và Bản Cáo bạch này trước khi cân nhắc việc mua Chứng chỉ Quỹ. Bản Cáo bạch này được Công ty Quản lý Quỹ xây dựng chung cho các đối tượng khách hàng khác nhau, không dựa trên mục đích đầu tư, năng lực tài chính hay nhu cầu đầu tư của bất kỳ khách hàng, nhóm Nhà Đầu tư cụ thể nào. Vì vậy, trước khi đầu tư vào Quỹ, Nhà Đầu tư nên cân nhắc thật kỹ, bảo đảm việc đầu tư vào Quỹ thực sự phù hợp với mình.**

C. **Không được phép sử dụng Điều lệ Quỹ và Bản Cáo bạch này của Quỹ để mời chào hay đề nghị giao dịch Chứng chỉ Quỹ ngoài lãnh thổ việt nam, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Quản lý Quỹ.**

D. **Kết quả đầu tư vào Quỹ sẽ phụ thuộc vào những rủi ro đầu tư: khả năng việc thanh toán bị trì hoãn, khả năng bị mất thu nhập và mất số vốn đầu tư. Không ai kể cả Công ty Quản lý Quỹ, người có liên quan đến hoạt động của Quỹ có thể đảm bảo việc đầu tư của Quỹ sẽ thành công hoặc cam kết nguồn vốn đầu tư sẽ được hoàn trả đầy đủ, việc đầu tư sẽ có lợi nhuận.**

E. **Thông tin về kết quả đầu tư của Công ty Quản lý Quỹ và kết quả đầu tư của Quỹ trong quá khứ (nếu có) không có nghĩa hay hàm ý bảo đảm kết quả đầu tư tương tự trong tương lai của Quỹ và không đảm bảo lợi nhuận hay việc bảo toàn vốn của Nhà Đầu tư.**

F. **Chứng chỉ Quỹ là loại chứng khoán khác về bản chất và phương diện rủi ro so với các công cụ đầu tư do các tổ chức tín dụng phát hành như chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác có lãi suất cố định hoặc có bảo đảm lợi tức. Việc đầu tư vào Chứng chỉ Quỹ sẽ không có nghĩa Nhà Đầu tư được cam kết hoàn lại bất kỳ một khoản thanh toán, lợi nhuận hoặc khoản vốn cố định nào.**

G. **Nhà Đầu tư nên tham khảo ý kiến chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.**

Lưu ý quan trọng:

Những nội dung trong Bản Cáo bạch tóm tắt này là những thông tin tóm lược của Bản Cáo bạch của Quỹ Đầu Tư Năng Động Eastspring Investments Việt Nam. Nhà Đầu tư cần nghiên cứu kỹ nội dung của Bản Cáo bạch chi tiết, Điều lệ quỹ, các tài liệu khác và tham khảo ý kiến tư vấn của các chuyên gia trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

Vì các hạn chế pháp lý, Chứng chỉ Quỹ không được phép chào bán và phân phối trên lãnh thổ Hoa Kỳ và không được phép chào bán và phân phối cho bất kỳ Người Mỹ sinh sống ở các quốc gia, lãnh thổ khác (bao gồm cả Việt Nam). Để thực hiện quy định hạn chế này, Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối và/hoặc Đại lý Chuyển nhượng có quyền và Nhà Đầu tư có nghĩa vụ cung cấp và cập nhật những thông tin, tài liệu liên quan. Khi Nhà đầu tư vi phạm hoặc khi Nhà Đầu tư trở thành Người Mỹ thì Nhà Đầu tư buộc phải bán toàn bộ Chứng chỉ Quỹ đang nắm giữ theo quy định tại Bản Cáo bạch chi tiết. Nhà Đầu tư cần tham khảo kỹ mục *Quy định hạn chế theo pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ khác ngoài Việt Nam* trong Bản Cáo bạch chi tiết.

I. Những thông tin cơ bản về Công ty quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát

1. Công ty Quản lý Quỹ

a. Tên Công ty: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments

b. Giấy phép thành lập và hoạt động: số 51/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/3/2012, Giấy phép Điều chỉnh số 08/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/3/2013 và các Giấy phép Điều chỉnh từng thời kỳ.

c. Trụ sở chính: Tầng 23, Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

d. Điện thoại: (84) 28-39102848 Fax:(84) 28-39102145

e. Vốn Điều lệ: VNĐ 25.000.000.000

2. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký

a. Tên Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)

b. Giấy phép thành lập và hoạt động số: 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 và Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).

c. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 07/05/2015

d. Trụ sở chính: Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Palace, 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

e. Điện thoại: (+84) 24-3936 8000 Fax: (+84) 24-3837 8356

II. Những thông tin cơ bản về Quỹ

1. Tên quỹ:
   - Tên tiếng Việt: Quỹ Đầu Tư Năng Động Eastspring Investments Việt Nam
   - Tên tiếng Anh: Eastspring Investments Vietnam Navigator Fund
   - Tên viết tắt: ENF
2. Địa chỉ liên hệ giải đáp thắc mắc:

   + Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments.

   - Trụ sở chính: Tầng 23, Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
   - Điện thoại: (84) 28-39102848 Fax:(84) 28-39102145

   + Các đại lý phân phối chứng chỉ quỹ.

3. Giấy Chứng nhận Đăng ký chào bán Chứng chỉ Quỹ đầu tư chứng khoán ra công chúng: Số 70/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 04/12/2013. Giấy Chứng nhận Đăng ký Thành lập Quỹ: Số 09/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 25/03/2014.

4. Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ: Quỹ mở với thời gian hoạt động không xác định.

5. Mục tiêu của Quỹ: Mục tiêu của Quỹ hướng đến việc gia tăng ổn định về vốn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa các loại tài sản. Chiến lược đầu tư tài sản của Quỹ sẽ được phân bổ một cách linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

6. Chiến lược đầu tư: Chiến lược đầu tư của Quỹ là "phân bổ tài sản hợp lý" và "chọn lựa Tài sản Mục tiêu". Quỹ sẽ áp dụng chiến lược phân bổ và cơ cấu tài sản một cách năng động phù hợp với tình hình vĩ mô và diễn biến của thị trường nhằm bảo toàn vốn và tận dụng tăng trưởng giá trị quỹ khi có cơ hội.

7. Tài sản được phép đầu tư:
   i. Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng;
   ii. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;
   iii. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật Việt Nam;
   iv. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán;
   v. Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;
   vi. Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ; và
   vii. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.
   Công ty Quản lý Quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ quy định tại Điểm i, ii Khoản c Điều này phát hành bởi các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt. Trường hợp Quỹ đầu tư vào tài sản theo quy định tại Điểm v Khoản c, Điều này phải được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện. Đồng thời phải có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

8. Hạn mức đầu tư:

i. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của Quỹ tại Ngân hàng Giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% Tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản theo quy định tại Điểm i, ii mục c) nêu trên;

ii. Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;

iii. Quỹ không được đầu tư quá 20% Tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm i, ii mục c) nêu trên của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;

iv. Quỹ không được đầu tư quá 30% Tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại các Điểm i, ii, iv,v và vi) mục c) nêu trên được phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ; Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Điều lệ Quỹ/Bản cáo bạch này.

v. Quỹ không được đầu tư quá 10% Tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điểm v mục c) nêu trên.

vi. Tổng giá trị các hạng mục Đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá 40% Tổng Giá trị Tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản

quy định tại điểm ii, iv, v và vii mục c) nêu trên (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của quỹ;

vii. Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh ,dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá Giá trị Tài sản ròng của Quỹ;

viii. Không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính quỹ;

ix. Quỹ không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm; và

x. Phải có chứng khoán của ít nhất sáu (06) tổ chức phát hành.

9. Phân bổ tài sản đầu tư của Quỹ:
   - Cổ phiếu được phép đầu tư (theo điều lệ Quỹ): từ 0 – 100%
   - Trái phiếu được phép đầu tư (theo điều lệ Quỹ): từ 0 – 100%
   - Tiền và công cụ tiền tệ được phép đầu tư (theo điều lệ Quỹ): từ 0 – 49%

10. Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu tư:
    i. Các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 101 Luật Chứng khoán;
    ii. Quyền được đối xử công bằng, mỗi Chứng chỉ Quỹ đều tạo cho người sở hữu quyền, nghĩa vụ, lợi ích ngang nhau;
    iii. Quyền tự do chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ Quỹ;
    iv. Quyền được tiếp cận đầy đủ các thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Quỹ;
    v. Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư và thực hiện quyền biểu quyết dưới hình thức trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác);
    vi. Nghĩa vụ thanh toán đầy đủ tiền mua chứng chỉ quỹ trong thời hạn quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản Cáo bạch và chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của quỹ trong phạm vi số tiền đã thanh toán khi mua Chứng chỉ Quỹ;
    vii. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán và tại Điều lệ Quỹ.
    viii. Nhà Đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu tư sở hữu từ 5% trở lên và 10% trở lên tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành có các quyền riêng theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 15 Điều lệ Quỹ.

11. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội Nhà Đầu tư bao gồm:
    i. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;
    ii. Thay đổi cơ bản trong chính sách, mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi giá dịch vụ trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát; thay thế Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát;
    iii. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất Quỹ; giải thể Quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ;
    iv. Phương án phân phối lợi tức;
    v. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch và thành viên Ban Đại diện Quỹ; quyết định mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ; thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm của Quỹ, doanh nghiệp thẩm định giá độc lập (nếu có); thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo về tài sản và hoạt động hằng năm của Quỹ;
    vi. Xem xét và xử lý vi phạm của Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát và Ban Đại diện Quỹ gây tổn thất cho Quỹ;
    vii. Yêu cầu Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát xuất trình sổ sách hoặc giấy tờ giao dịch tại Đại hội Nhà Đầu tư;
    viii. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về chứng khoán và các quy định tại Điều lệ quỹ.

III. Rủi ro khi đầu tư vào Quỹ:

Việc đầu tư vào Quỹ luôn có những rủi ro nhất định. Những nội dung dưới đây giới thiệu với Nhà Đầu tư một số loại rủi ro và tính không chắc chắn khi đầu tư và giao dịch Chứng chỉ Quỹ.

Thành tích hoạt động trong quá khứ của Quỹ (nếu có) không có nghĩa sẽ bảo đảm cho kết quả hoạt động trong tương lai của Quỹ và cũng không bảo đảm về mục tiêu đầu tư của Quỹ sẽ luôn đạt được. Các Nhà Đầu tư cần lưu ý rằng giá của Chứng chỉ Quỹ và bất kỳ khoản thu nào từ Chứng chỉ Quỹ có thể tăng hoặc giảm. Khác với

tiết kiệm gửi ngân hàng, đầu tư vào Chứng chỉ Quỹ không được bảo đảm chắc chắn bởi bất kỳ ai. Việc đầu tư vào Quỹ phụ thuộc vào tình hình thị trường và giá trị tài sản cũng như thu nhập của Quỹ có thể biến động.

Giá trị Tài sản ròng trên mỗi Chứng chỉ Quỹ có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào giá trị tài sản và những khoản thanh toán của Quỹ phát sinh tùy từng thời điểm trong quá trình hoạt động của Quỹ. Nếu các khoản phải thanh toán của Quỹ lớn hơn tài sản của Quỹ thì Chứng chỉ Quỹ sẽ không có giá trị thực. Khi đó, Nhà Đầu tư sẽ bị lỗ và có thể không thu hồi được một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư của mình đã đầu tư vào Quỹ. Ngoài ra, khả năng lỗ có thể cao hơn nếu Nhà Đầu tư chỉ đầu tư ngắn hạn vào Quỹ.

Phần dưới đây giới thiệu với Nhà Đầu tư về một số rủi ro chính khi đầu tư vào Quỹ để Nhà Đầu tư xem xét, tham khảo.

1. Rủi ro thị trường

   Quỹ được thành lập đáp ứng nhu cầu của những Nhà Đầu tư dám chấp nhận rủi ro khi đầu tư vào các loại chứng khoán mà Quỹ nắm giữ và phân khúc thị trường đầu tư của Quỹ. Đầu tư vào chứng khoán và thị trường tiền tệ có những đặc điểm như đầu tư vào thị trường giá cả và do đó, tình hình giá cả có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào nhiều yếu tố hoặc do thay đổi pháp luật, tình hình kinh tế, chính trị. Việc đầu tư cổ phiếu cũng chịu nhiều rủi ro liên quan đến cổ phiếu bao gồm sự biến động về giá cả thị trường, cổ phiếu cạnh tranh hoặc thông tin thị trường. Việc đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp phụ thuộc vào khả năng thanh toán của doanh nghiệp phát hành trái phiếu. Ngoài ra, việc đầu tư vào chứng khoán có thu nhập cố định cũng chịu những rủi ro liên quan gắn với loại chứng khoán nợ chẳng hạn như biến động thông thường của thị trường, rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro thanh khoản.

2. Rủi ro lãi suất

   Loại rủi ro này đóng vai trò quan trọng đối với tài sản của Quỹ bởi vì trong danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm việc đầu tư vào trái phiếu và tiền gửi ngân hàng. Giá trị của trái phiếu và tiền gửi ngân hàng có thể đi ngược chiều với biến động của lãi suất thị trường. Điều này có nghĩa là khi lãi suất thị trường đi lên thì giá trị của trái phiếu và tiền gửi có thể đi xuống và ngược lại.

   Đầu tư vào chứng khoán thu nhập cố định phụ thuộc vào việc thay đổi bất lợi về tình hình tài chính của tổ chức phát hành hoặc tình hình kinh tế nói chung hoặc cả hai. Đồng thời việc đầu tư này cũng phụ thuộc vào mức tăng lãi suất ngoài dự kiến, điều này có thể ảnh hưởng tới khả năng thanh toán tiền lãi và hoàn trả vốn của tổ chức phát hành, đặc biệt nếu tổ chức phát hành là những doanh nghiệp có tính đòn bẩy cao. Khả năng thanh toán nợ của tổ chức phát hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi những dự báo kinh doanh trong từng trường hợp cụ thể. Mặt khác, tình hình suy thoái kinh tế hoặc việc tăng lãi suất cũng có thể dẫn tới nguy cơ vi phạm nghĩa vụ thanh toán của tổ chức phát hành đối với những chứng khoán này

3. Rủi ro lạm phát

   Lạm phát sẽ làm suy giảm giá trị thực của tiền tệ. Mức sinh lời thực nhận chứng chỉ Quỹ của Nhà Đầu tư cũng bị ảnh hưởng. Lạm phát cũng có thể tác động đến nền kinh tế, thị trường tài chính và các thị trường đầu tư dẫn đến tác động đến kết quả hoạt động Quỹ.

4. Rủi ro thanh khoản

   Việc thiếu tính thanh khoản sẽ ảnh hưởng tới Quỹ chủ yếu trên hai nhân tố: hoạt động đầu tư và tình hình kinh doanh của Chứng chỉ Quỹ.

   Trên phương diện đầu tư, việc thiếu tính thanh khoản sẽ ảnh hưởng tới tốc độ phát triển đầu tư của Công ty Quản lý Quỹ, đặc biệt trong giai đoạn đầu khi Quỹ mới được thành lập và giá trị Quỹ lớn nhưng đang

tiến hành đầu tư. Do đó, Quỹ có thể không đạt được việc phân bổ tài sản dự kiến trong giai đoạn đầu. Bên cạnh đó, Quỹ có thể phải trả giá cao hơn khi muốn mua tài sản và bán thấp hơn khi muốn bán tài sản.

Trường hợp Nhà Đầu tư yêu cầu Quỹ mua lại một số lượng lớn Chứng chỉ Quỹ vào Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ có thể làm chậm trễ việc thanh toán cho Nhà Đầu tư nếu Quỹ không có đủ tiền mặt để đáp ứng các yêu cầu mua lại hoặc tài sản trong danh mục đầu tư không thể thanh khoản ngay để huy động vốn thanh toán cho Nhà Đầu tư có yêu cầu Quỹ mua lại Chứng chỉ Quỹ đó. Cần lưu ý Chứng chỉ Quỹ là loại chứng chỉ quỹ mở nên sẽ không được niêm yết hoặc giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán và sẽ không có thị trường thứ cấp cho Chứng chỉ Quỹ. Nhà Đầu tư chỉ có thể yêu cầu Quỹ mua lại Chứng chỉ Quỹ theo cách thức được quy định trong Bản Cáo bạch và Điều lệ Quỹ. Theo quy định, số lượng Chứng chỉ Quỹ được mua lại và chuyển đổi vào mỗi Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ bị hạn chế. Do đó, yêu cầu thực hiện giao dịch có thể bị trì hoãn vào Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ kế tiếp nếu số lượng Chứng chỉ Quỹ giao dịch vượt quá giới hạn tới Ngày Giao dịch đó. Tuy nhiên, Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ kế tiếp cũng sẽ chịu mức hạn chế số lượng Chứng chỉ Quỹ giao dịch tương tự.

Các Nhà Đầu tư cũng cần lưu ý rằng quyền yêu cầu mua lại Chứng chỉ Quỹ có thể bị tạm dừng giao dịch theo quy định tại Bản Cáo bạch và Điều lệ Quỹ.

5. Rủi ro pháp lý

Các quy định pháp luật nói chung và quy định pháp luật về chứng khoán và thuế nói riêng có thể bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế tùy từng thời điểm. Những thay đổi đó có thể ảnh hưởng, tác động (hoặc tích cực hoặc tiêu cực) đến việc đầu tư vào Quỹ, việc mua bán Chứng chỉ Quỹ và thu nhập mà Nhà Đầu tư nhận được.

6. Rủi ro thuế

Các Nhà Đầu tư cần phải lưu ý cụ thể rằng khoản thu được từ việc bán chứng khoán trên một số thị trường hoặc việc nhận cổ tức và các khoản thu khác có thể phải chịu thuế, phí, lệ phí hoặc các chi phí khác theo quy định của pháp luật. Những khoản thuế, phí, lệ phí hay các chi phí đó thông thường sẽ được thu bằng cách khấu trừ tại nguồn. Tùy từng trường hợp do pháp luật quy định, việc áp dụng thuế, phí, lệ phí hoặc chi phí có thể có hiệu lực hồi tố. Đồng thời, các quy định pháp luật hoặc quy định nội bộ về thuế, phí, lệ phí, chi phí có thể thay đổi tùy từng thời điểm, ngoài dự kiến của Công ty Quản lý Quỹ hay Nhà Đầu tư.

7. Rủi ro tín dụng

Quỹ có thể đầu tư vào trái phiếu bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương và trái phiếu doanh nghiệp mà đặc điểm của một số loại trái phiếu này luôn có rủi ro tín dụng là tổ chức phát hành có thể không có khả năng thanh toán hoặc hoàn trả vốn và lãi cho chủ nợ nắm giữ trái phiếu. .

8. Rủi ro xung đột lợi ích

Mặc dù Công ty Quản lý Quỹ luôn tuân thủ quy định của pháp luật, vẫn có rủi ro nảy sinh xung đột lợi ích trong việc Công ty Quản lý Quỹ quản lý nhiều quỹ đầu tư hoặc sản phẩm tài chính khác nhau. Điều này có thể dẫn tới khả năng xử lý ưu đãi hoặc không ưu đãi giữa các quỹ.

Các tổ chức khi tham gia các hoạt động đầu tư, tài chính và nghiệp vụ đôi khi cũng có mâu thuẫn lợi ích với việc quản lý, giám sát hoạt động của Quỹ. Các mâu thuẫn lợi ích này bao gồm cả việc quản lý quỹ đầu tư khác, phát triển sản phẩm, dịch vụ hoạt động đầu tư, dịch vụ công nghệ thông tin, mua và bán chứng khoán, tư vấn đầu tư và quản lý, dịch vụ môi giới, ủy thác, bảo lãnh và đăng ký hoặc giữ các chức vụ giám đốc, chuyên viên, tư vấn và đại lý cho các quỹ đầu tư khác hoặc các công ty khác, kể cả các doanh nghiệp mà Quỹ có thể đầu tư. Các tổ chức phải tự bảo đảm hoạt động của mình và việc thực hiện các nghĩa vụ không bị ảnh hưởng bởi việc tham gia vào các hoạt động đầu tư, tài chính, nghiệp vụ đó. Trong trường hợp phát sinh mâu thuẫn lợi ích, các tổ chức phải nỗ lực giải quyết mâu thuẫn lợi ích trên cơ sở công bằng và vì quyền lợi của Nhà Đầu tư.

9. Rủi ro từ đối tác và khả năng thanh toán
Quỹ có thể phải gánh chịu rủi ro tín dụng từ các đối tác mà Quỹ thực hiện giao dịch, đặc biệt đối với những chứng khoán có thu nhập cố định. Quỹ có thể lâm vào tình trạng phá sản, mất khả năng thanh toán hoặc do bên đối tác vi phạm nghĩa vụ dẫn đến khả năng thiệt hại lớn cho Quỹ. Quỹ cũng có thể gánh chịu rủi ro tín dụng của bên đối tác khi Quỹ thực hiện kinh doanh chứng khoán với các đối tác này và có thể phải chịu rủi ro khi các đối tác này vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đặc biệt đối với các chứng khoán nợ như trái phiếu, hối phiếu và các công cụ ghi nợ tương tự. Nhà Đầu tư cũng nên lưu ý rằng cơ chế bảo đảm thanh toán trên các thị trường mới nổi thường thấp hơn so với các thị trường phát triển và do đó, rủi ro trong việc đảm bảo thanh toán trên các thị trường mới nổi có thể dẫn đến thiệt hại lớn cho Quỹ..

10. Rủi ro khi thị trường chứng khoán ngừng giao dịch
Thị trường của từng loại chứng khoán và hàng hóa có thể bị ngừng hoặc hạn chế giao dịch đối với tất cả hoặc một số loại chứng khoán hoặc hàng hóa mà Quỹ đã đầu tư. Việc ngừng giao dịch của thị trường có thể làm cho Quỹ mất khả năng thanh khoản tài sản và do đó có thể dẫn đến thiệt hại cho Quỹ và gây chậm trễ hay, hạn chế việc mua, bán Chứng chỉ Quỹ..

11. Rủi ro khi chỉ đầu tư ở một quốc gia
Việc Quỹ chỉ đầu tư ở Việt Nam có thể có rủi ro xảy ra khi đầu tư ở một quốc gia duy nhất so với việc đầu tư ở nhiều quốc gia trong khu vực hoặc toàn cầu.

12. Rủi ro của từng sản phẩm đầu tư cụ thể
Quỹ có thể phải gánh chịu những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào cổ phiếu, bao gồm việc biến động giá cả thị trường, các thông tin bất lợi từ tổ chức phát hành và thị trường cũng như một thực tế là thứ tự ưu tiên thanh toán đối với cổ phiếu luôn đứng sau thứ tự ưu tiên thanh toán các nghĩa vụ bảo đảm của doanh nghiệp, bao gồm các chứng khoán ghi nợ.

Quỹ cũng chịu những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào chứng khoán ghi nợ bao gồm biến động thị trường thông thường, rủi ro lãi suất và tín dụng cũng như các rủi ro bổ sung đi liền với chứng khoán ghi nợ có lãi suất cao.

13. Rủi ro khác
Nhà Đầu tư cũng nên biết các rủi ro liên quan đến kỹ năng quản lý năng động, linh hoạt mà Công ty Quản lý Quỹ có thể áp dụng. Việc đầu tư vào Quỹ không phải là một kế hoạch đầu tư toàn diện. Nhà Đầu tư có thể đầu tư vào Quỹ đồng thời với đầu tư vào các hình thức đầu tư khác.

Nhà Đầu tư không nên hiểu những nội dung nêu trên là toàn bộ các loại rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu tư cần cân nhắc kỹ trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ và hiểu rằng việc đầu tư vào Quỹ có thể gánh chịu những rủi ro khác nữa tùy từng thời điểm.

IV. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ

1. Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch
   - Tần suất giao dịch: Một tuần hai lần
   - Ngày Giao dịch: Thứ Tư và Thứ Sáu hàng tuần (T)
   - Thời điểm đóng sổ lệnh: 10:30 sáng các ngày Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần (T-1)

   (*) Trong trường hợp Ngày Giao dịch là ngày lễ thì Quỹ sẽ không thực hiện giao dịch trong kỳ đó. Thông báo việc thay đổi ngày Giao dịch do nghỉ lễ sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ www.eastspring.com/vn và của các Đại lý Phân phối.

2. Quy định chung về khối lượng giao dịch tối thiểu

Điều kiện giao dịch	*Giá trị/Số lượng quy định*
• Giá trị giao dịch mua tối thiểu:	100.000 Đồng

- Số lượng giao dịch bán tối thiểu: không giới hạn
- Số lượng duy trì tối thiểu tại tài khoản: 0 Chứng chỉ Quỹ

3. Giá Giao dịch mua hoặc bán Chứng chỉ Quỹ
Là Giá trị Tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ được xác định tại Ngày Giao dịch cộng Phí giao dịch (nếu có), nghĩa là Giá Giao dịch sẽ chưa được xác định tại thời điểm đặt lệnh.

(*) Giá trị Tài sản ròng của Quỹ và Giá trị Tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ www.eastspring.com/vn và của các Đại lý Phân phối và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Phương thức thanh toán tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ

Số tiền mua Chứng chỉ Quỹ sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản tiền của Quỹ mở tại Ngân hàng Giám sát từ tài khoản của Nhà Đầu tư hoặc tài khoản được chỉ định và ủy quyền bởi Nhà Đầu tư, chậm nhất vào ngày T-1.
Nội dung chuyển khoản sẽ được công bố trên website của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments.

5. Thời hạn xác nhận kết quả giao dịch

Thông tin xác nhận kết quả giao dịch sẽ được Đại lý Phân phối gửi tới cho Nhà Đầu tư trong vòng ba (03) ngày làm việc, kể từ Ngày Giao dịch (T+3) bằng email hoặc các cách khác từ Đại lý Phân phối.

6. Thời gian thanh toán khi Nhà Đầu tư bán Chứng chỉ Quỹ

Thông thường, số tiền thanh toán cho Nhà Đầu tư sẽ được chuyển khoản vào tài khoản của Nhà Đầu tư trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch (T+3).

7. Hủy lệnh giao dịch Chứng chỉ Quỹ

Nhà Đầu tư có quyền hủy bỏ giao dịch mua hoặc bán Chứng chỉ Quỹ trước Thời điểm đóng sổ lệnh.

Lệnh giao dịch mua hoặc bán Chứng chỉ Quỹ sẽ bị hủy bỏ trong những trường hợp sau:
- Số tiền thanh toán không được thanh toán chuyển khoản cho Quỹ vào một ngày trước Ngày Giao dịch (T-1).
- Số tiền thanh toán được thanh toán chuyển khoản không phải từ tài khoản đứng tên Nhà Đầu tư hoặc đại diện ủy quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Số tiền thanh toán ít hơn giá trị thanh toán của lệnh đăng ký mua.
- Các giao dịch không đủ điều kiện và không phù hợp với các quy định pháp luật và/hoặc Điều lệ Quỹ và/hoặc Bản Cáo bạch này.

8. Thay đổi thông tin Nhà Đầu tư

- Nhà Đầu tư có trách nhiệm thông báo và cập nhập cho Công ty Quản lý Quỹ và các Đại lý Phân phối về những thay đổi thông tin cá nhân, thông tin tài khoản ngân hàng, thông tin người được ủy quyền v.v. (nhưng vẫn đảm bảo Nhà Đầu tư là chủ tài khoản và là người thụ hưởng).
- Việc thông báo được thực hiện theo các bước sau:
  - Điền chính xác và đầy đủ thông tin theo mẫu Đơn đăng ký thay đổi thông tin cá nhân của Công ty Quản lý Quỹ.
  - Cung cấp những chứng từ hợp lệ theo quy định nhằm chứng thực việc thay đổi (nếu có).
- Đại lý Phân phối phối hợp thực hiện việc thay đổi thông tin Nhà Đầu tư thông qua Đại lý Chuyển nhượng và xác nhận trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu và hồ sơ hợp

lệ.

V. Giá dịch vụ

1. Các loại Giá dịch vụ Nhà Đầu tư phải trả

a. Giá dịch vụ Phát hành lần đầu (IPO): Do Đại lý Phân phối ấn định nhưng không quá 03%.
b. Giá dịch vụ Giá Phát hành các lần tiếp theo (sau IPO): Do Đại lý Phân phối ấn định nhưng không quá 03%.
c. Giá dịch vụ Mua lại: Không thu (0%).
d. Giá dịch vụ Chuyển đổi: Không thu (0%).
e. Giá dịch vụ chuyển quyền sở hữu Chứng chỉ Quỹ (trong trường hợp biếu, tặng, cho, thừa kế hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật): Không thu (0%).

2. Các loại Giá dịch vụ Quỹ phải trả

a. Giá dịch vụ quản lý quỹ trả cho Công ty Quản lý Quỹ
b. Giá dịch vụ lưu ký và giá dịch vụ giám sát
c. Giá dịch vụ quản trị Quỹ, giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng
d. Các chi phí khác (nếu có) bao gồm:
   - Giá dịch vụ kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;
   - Giá dịch vụ dịch vụ tư vấn pháp lý liên quan đến Quỹ;
   - Chi phí dịch vụ liên quan đến thực hiện giao dịch tài sản Quỹ: phí môi giới, thuế, phí và lệ phí;
   - Chi phí dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác liên quan đến việc định giá tài sản Quỹ;
   - Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Điều lệ Quỹ, Bản Cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho nhà đầu tư; chi phí công bố thông tin của Quỹ;
   - Chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà Đầu tư và Ban Đại diện Quỹ;
   - Thù lao Ban Đại diện Quỹ;
   - Chi phí hoạt động cho Ban Đại diện Quỹ;
   - Các chi phí hợp lý khác được chấp thuận bởi Ban Đại diện Quỹ và phù hợp với quy định pháp luật.

(*) Nhà đầu tư vui lòng xem Bản cáo bạch chi tiết để có đầy đủ thông tin

VI. Thông tin liên lạc giải đáp thắc mắc cho Nhà Đầu tư

- Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (Bộ phận Quỹ mở ENF).
- Địa chỉ: Lầu 23, Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84) 28-39102848 Fax:(84) 28-39102145

(*) Để biết thêm thông tin hoặc giải đáp thắc mắc, Nhà Đầu tư có thể liên hệ bất kỳ Đại lý Phân phối được liệt kê trong Phụ lục dưới đây.

Đại diện Công ty Quản lý Quỹ

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ EASTSPRING INVESTMENTS

Họ tên: **Ngô Thế Triệu**
Chức vụ: **Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật**

PHỤ LỤC: DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

1. Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI)
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 3/GPHDKD do UBCKNN cấp ngày 5/4/2000
   - Trụ sở chính: Số 72 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
   - Điện thoại: (84) 28-38242897 Fax:(84) 28-38242997

2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDS)
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 22/UBCK-GPHDKD do UBCKNN cấp ngày 16/11/2006
   - Trụ sở chính: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
   - Điện thoại: (84) 24-39410510 Fax:(84) 24-39410500

3. Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 32/UBCK-GPHDKD do UBCKNN cấp ngày 21/12/2006
   - Trụ sở chính: Tầng 1,2,3,4 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
   - Điện thoại: (84) 28-62992006 Fax:(84) 28-62917986

4. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC)
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 122/GPDC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 8/11/2012
   - Trụ sở chính: Tầng 15 Tháp Tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
   - Điện thoại: (84)v28- 39143588 Fax:(84) 28- 39143209

5. Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCBS)
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 09/GPHDKD do UBCKNN cấp ngày 24/4/2002
   - Trụ sở chính: Tầng 12 & 17 Toà nhà Vietcombank Tower, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
   - Điện thoại: (84) 24- 39366426 Fax:(84) 24- 39360262

6. Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 31/12/2010
   - Trụ sở chính: Tầng 1-10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
   - Điện thoại: (84) 24-39352722 Fax:(84) 24-22200669

7. Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam
   - Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ số: Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 05/07/2007
   - Trụ sở chính: Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
   - Điện thoại: (84) 28-39148585 Fax:(84) 28-39743656

-----***-----